

LỜI PHI LỘ

LẦN TÁI BẢN THỨ I - NĂM MẬU TÝ 2008 TẠI MELBOURNE, ÚC ĐẠI LỢI

Cùng Bạn Đọc,

Tôi đã tu chỉnh và bổ túc tác phẩm này từ lâu với những sử liệu đã sưu tầm được từ năm 1983.

Cho đến nay, khi đặt chân lên đất Úc Đại Lợi tự do dân chủ này, tôi mới tìm ra được lối thoát cho tâm hồn và sự nghiệp vốn là giòng huyết quản đang lưu động trong người tôi, nên bộ sách này mới được cái vinh hạnh gặp các bạn đây. Tuy nhiên, qua lần xuất bản trước 1975 tại Việt Nam, các tác phẩm của tôi cũng đã tạo nên những âm hưởng về triết học cũng như tôn giáo trên trường quốc tế mà khi đến Úc tôi mới nhận biết qua các văn thư từ tổ chức quốc tế *Who's Who International Biographical Centre* ở Cambridge bên Anh Cát Lợi hay từ viện *American Biographical Institute* ở Hoa Kỳ dù cuộc di tản đoàn tụ của tôi cuối năm 1995 đến đây chỉ một gia đình tôi biết.

Tuy nhiên không phải vì thế mà tôi đã cho tái bản bộ sách này. Tôi chỉ muốn thể hiện toàn vẹn và chân xác những sự kiện lịch sử nền tôn giáo mới mà trước đây chưa được thể hiện đầy đủ và còn xa lạ với phần đông độc giả chỉ vì sự cách ly trong tư tưởng cũng như trong sinh hoạt tín ngưỡng hàng ngày. Khác với nội dung cuốn *Lịch sử Quyển I, Phần Vô Vi*, xuất bản năm 1967 nêu lên thành quả của đức Ngô Minh Chiêu, người tín đồ đầu tiên lãnh hội Chánh pháp trực tiếp từ Đức Cao Đài mà thiết tưởng chỉ có những Giáo chủ vào buổi sinh tiền đã khai sáng ra một mối đạo mới có thể so sánh với sứ mạng của ngài, nội dung sách này chú trọng phần lớn những dữ kiện lịch sử đã được các nhân chứng đương thời lưu giữ trong những tài liệu quý giá mà trước đây tác giả chưa thu thập được.

Trong khi đó các sử liệu được dùng trong sách *Lịch sử Quyển II, Phần Phổ*

Đồng Tâm

Độ xuất bản năm 1972 còn nhiều thiếu sót chỉ vì việc sưu tầm không phải dễ khi mà các dật sự còn rải rác nơi các chi phái nhưng mỗi nơi hoặc không giữ được nguyên vẹn bản chất nền đạo buổi sơ khai hoặc làm mất đi mà chỉ nêu lên những canh cải theo lãnh tụ mình nên rất khó nhận định được thực chất vì không còn đủ để đối chiếu khi cần.

Thật sự, với lần xuất bản 1972, tôi chỉ dùng các sử liệu nơi Hội Thánh Bến Tre còn lưu giữ từ 1926, khi muốn đem đối chiếu với Hội Thánh Tây Ninh thì không làm sao có được sử liệu còn lưu tại Tây Ninh ngoại trừ những cảm nang mang lính chủ quan của bà Cao Quỳnh Cư.

Để chứng minh công việc tu chỉnh bổ sung cho lần xuất bản 1972, tôi cần nêu ra những sự kiện sau đây:

Sau tháng 5 năm 1975, thời cuộc Việt Nam đã làm ngưng đọng tất cả mọi hoạt động quốc gia nói chung và tôn giáo nói riêng mà đặc biệt là Cao Đài giáo.

Tác giả sách này đã sống làm lũi ở miền quê Nam Việt từ đó trong đợt di dân theo kế hoạch kinh tế mới của nhà nước xã hội chủ nghĩa ngoại lai cộng sản lúc bấy giờ, không hề có ý định làm gì khác hơn cái sống qua ngày của một nông dân vùng kinh tế mới không tên không tuổi.

Tuy nhiên, mặc dù công việc đồng áng có bận rộn đến đâu thì công việc xây dựng đạo nghiệp vẫn hình như không thể ngừng nghỉ đối với tôi, cho nên, khi đang khom lưng đập từng bó lúa giữa đám ruộng vừa mới sang lại của một anh đạo hữu sở tại vùng Láng Dài Bà Rịa thì Vô hình lại đến vọng vào tai tôi những lời “*Rán đi rồi sẽ có việc làm*” như thúc giục tôi trong những sự đặt để tự đầu đầu buộc tôi phải thi hành.

Một cơ may tự nhiên đến là các tài liệu được những người liên hệ mang cho tôi mặc dù không có sự yêu cầu:

- *Tiểu sử đức Quyền Giáo Tông Lê văn Trung (Tây Ninh xuất bản 1973).*
- *Đạo sử (2 tập)* in ronéo của bà Hương Hiếu.
- *Le Caodaisme Jusqu'à 1933*, của tác giả Vilmont đương thời là tỉnh trưởng Tây Ninh, xuất bản 1934.
- Tập *Messages Spirites* do Tây Ninh ấn tống 1927.
- *Hồi ký (2 tập)* của Phối Sư Trần quang Vinh xuất bản năm 1973

Đó là những tài liệu quý giá cung ứng các dật sự có thể bổ túc tương xứng cho quyển sách tôi đã xuất bản năm 1972 với các sử liệu phần nhiều là của Hội Thánh Bến Tre đã có trước.

Dù vậy, một sự kiện ly kỳ khiến tôi không do dự tu chỉnh lại quyển sử này:

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Năm 1979, khi tôi chưa rời bỏ hũn nông trại ở Láng Dài và vừa thu hồi căn phố ở Bàn Cờ, nơi tôi ngồi viết những tác phẩm sau này, thì có ba ông bạn đạo lớn tuổi hơn tôi tìm đến. Đó là quý ông Trần văn Thạnh, Lê văn Minh và Nguyễn trung Hạnh.

Quý ông đã tìm gặp tôi trong khi tôi không muốn cho ai biết về mình trong lúc này. Cuộc hội kiến xảy ra đột ngột bởi một lý do rất đơn giản:

Số là quý ông là những đạo tâm trí thức không thuộc chi phái nào nhưng rất am tường các chi phái, nhất là Tây Ninh. Ông Thạnh năm nay 75 tuổi - sau này tôi mới biết là hàng lãnh tụ nhóm Thông Thiên Đài - vốn đã giao hảo với các vị chức sắc cao cấp tại Tòa Thánh Tây Ninh từ những năm đầu khai đạo. Ba ông thường gặp nhau để hàn huyên đạo sự. Tình cờ, quý ông có mua được quyển *Lịch sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, Quyển II, Phần Phổ Độ 1* của tôi nằm trong đồng sách bán đổ tại đường Lê Lợi. Sách hình như đã được lấy ra từ một thư viện bởi có học cho mượn sách gắn ở bìa. Các ông rất ngạc nhiên vì từ lâu các ông vẫn nghĩ rằng trong đạo Cao Đài không có gì đáng lưu ý ngoài những tập sách nói về Thánh ngôn ở các chi phái..., nhưng sách của tôi thì rất cần cho sự hiểu biết về nền đạo, vì nội dung rất phong phú gồm những sử liệu mà các ông biết là có nhưng không thể tìm ra.

Thế rồi do theo địa chỉ phía sau bìa sách, các ông tìm đến tận nơi để biết tác giả tuy hy vọng rất mong manh. Nhưng việc phải đến đã đến và trong những lần gặp mặt về sau, tôi đã khai thác được nhiều sử liệu vô giá mà trước đó tôi đã khổ công tìm tòi nhưng không thành công vì những sự kiện này phải có nhân chứng mới xác minh được các uẩn khúc.

Tuy nhiên rất may là *Quyển II* tuy chưa hoàn tất nhưng đã ra đời đúng vào thời điểm không thể khác đi được bởi có những sự kiện lịch sử tuy còn được ghi trên các văn kiện nguyên bản, nhưng cần phải được sự xác nhận của những nhân chứng đương thời, nhất là quyển sách này đã nêu ra một số sự kiện lịch sử mà những nhân vật trong cuộc hiện vẫn còn tại chức nơi Hội Thánh Tây Ninh, đặc biệt là “*Sự kiện các vị Thập Nhị Thời Quân còn tại vị tại Tây Ninh không nhìn nhận chức vụ Hộ Pháp của ông Phạm công Tắc từ năm 1937!*”.

Lẽ cố nhiên, các vị lãnh tụ tại Tây Ninh vào thời điểm quyển sách ra đời được tôi gởi biếu (1972) như quý ông Bảo Thế Lê thiện Phước, Hiến Pháp Trương hữu Đức, Khai Đạo Phạm tấn Đãi... đều không thể phủ nhận giá trị lịch sử của các văn kiện mà tôi đã nêu ra trong sách, nhất là Châu tri số 1 năm 1933 chính các ông Thạnh, Minh, Hạnh cũng không tìm đâu ra, mặc dù các ông biết có văn kiện này và còn biết rõ nó chính là tạo đoạn của thời kỳ đại khảo tại Tây Ninh khiến các ông Đầu Sư Ngọc Trang Thanh và Thượng Tương Thanh phải ôm gói ra đi, nhường chỗ cho nạn độc tài tỵ tôn của Hộ Pháp Phạm công Tắc!

Dòng Tân

Dù sao thì quyển sách cũng đã khai triển khá đầy đủ các sự kiện trong những năm từ 1930 trở về sau. Còn những năm trước thì sự việc được trình bày không được khoa học cho lắm bởi sự thiếu sót các sử liệu như đã kể trên. Cho nên, đến nay các sự kiện ấy được khám phá ra thì lẽ cố nhiên quyển sách phải được tu chỉnh hoàn bị hơn.

Với tư cách một sử gia chuyên tìm hiểu thấu đáo về nền Đại Đạo, tôi rất mừng khi nghe ông Khai Đạo Phạm tấn Đãi ủy lạo các bạn thanh niên trong đoàn thể Thanh Niên Đại Đạo tại Tây Ninh thời ấy sau khi mỗi người tạo ra một bản điều trần nêu thắc mắc với các nhà Khai đạo về những sự kiện được trình bày trong sách *Lịch Sử Quyển II: Phần Phổ Độ* của tôi. Đây là điều mà bạn Nguyễn long Thành, giáo sư trường Trung học Tây Ninh, người đã biết tôi trong những buổi hội thảo về Cao Đài giáo tại Hội Văn Hóa Cao Đài ở Sài Gòn, đã gợi ý cho những thanh niên này khi họ muốn đả động sự căm phẫn về cá nhân tác giả. Ông Đãi đã đáp lại những chất vấn của các thanh niên này bằng câu nói rất hồn nhiên: “*Hồi đó mới tu nên không biết đức Hộ Pháp mới có sự kiện này*”.

Nhân đây, tôi cũng muốn nhắc đến bạn Nguyễn long Thành với tấm thịnh tình bênh vực tôi khỏi cái gọi là trận giặc thanh niên hồi ấy. Anh đã bảo tôi: “*Sao anh can đảm dượng vậy?*” khi tôi lợ mọ một mình đến Tòa Thánh để hàn huyên đạo sự với bạn Thành. Câu chuyện chấm dứt bằng lời anh đã biện hộ cho tôi với các bạn thanh niên Tây Ninh: “*Tôi nói với họ rằng tác giả không phải chống một Tây Ninh, mà đã vô tư với Bến Tre và nhất là Minh Chơn Lý đã bị tác giả cho ra khỏi Cao Đài giáo kia mà... Nói vậy nhưng tôi lại lo cho anh sẽ không có đất dụng võ...*”. Tôi thản nhiên cười đáp: “*Tôi thật cảm kích trước tấm thịnh tình của anh, nhưng cũng nói rõ là tôi đã có đất của tôi rồi, có cần gì đất khác nữa!*”

Nói rõ hơn, với sự ra đời của cuốn sách *Lịch sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Quyển II* này tôi đã phải bao lần bị đe dọa từ Tây Ninh tuy không còn có trước mặt mà chỉ sau lưng - bởi chỉ nghe nói lại - nhưng tôi vẫn không nản lòng. Cho đến ngày nay, khi ngồi một mình, với số tuổi quá thất tuần để đánh máy lại những dòng tu chỉnh chờ ngày thuận lợi tái bản quyển sách, tôi vẫn thấy mình còn nhiều nghị lực để đương đầu với những thử thách sau này trên bước đường đạo sử, miễn sao những gì tôi trích dẫn ra đều là những sự thật không sai chạy, không méo mó vì một liên hệ chủ quan hay vị kỷ nào!

Một điều đặc biệt khác cũng đã xảy ra trong chuyến du khảo 1959 để tìm sử liệu tại Tây Ninh. Trong dịp này tôi đã gặp bà Hương Hiếu đương thời là Chánh Phối Sư ở Nữ Đầu Sư đường. Bà trao cho tôi xem nguyên bản cuốn *Thánh Ngôn Hiệp Tuyển* với bút tự của bà trong một quyển agenda có nhiều đoạn nói về đức Ngô với lời lẽ không phải của Thần Thánh. Tôi đã ghi lại nhưng không

0.1 *Thuật theo lời anh Thành tại Tây Ninh năm 1973.*

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

đầy đủ trong cuốn *Lịch Sử* xuất bản 1972 vì ngại làm xúc phạm thanh danh nhà đạo, nói riêng là đức Ngô Minh Chiêu. Nhưng liền sau đó, bà Hương Hiếu đã cho in ronéo, về sau in thành sách tại hải ngoại và phát hành những dữ kiện ấy. Vì thế với lần tái bản này, tôi không thể im lặng để cho những sự kiện kia bị hiểu sai lạc mà gây thương tổn đến uy danh một bậc Tiên bối tiên phong trong công cuộc gây dựng Chánh pháp Cao Đài mà những nhà Khai đạo về sau không đủ đức độ và công phu tu học để so sánh với ngài được.

Một điều mà tác giả rất mong chư tôn đức giả khi xem đến bộ *Lịch Sử* này nên giữ dạ vô tư mà nhận định vấn đề. Lẽ cố nhiên, không việc gì xảy ra trên đời này dù nhỏ nhoi đến đâu mà không có một nguyên nhân. Cứ bình tâm tìm biết cái nguyên nhân kia đi thì sẽ biết đến hậu quả của nó mà thôi? Và cái nguyên nhân kia càng thâm độc bao nhiêu thì hậu quả của nó càng tệ hại bấy nhiêu. Đó là những minh chứng hùng hồn trong tác phẩm này mà cũng thể hiện một môi trường khảo hạch lớn lao cho các nhà đạo học tự cổ chí kim vậy.

Có thể nói khi hoàn thành ba Quyển *Lịch sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ* này: *Quyển I Phần Vô Vi*, *Quyển II Phần Phổ Độ I - Khai giáo Nam Việt Nam*, tái bản năm 2008 này, và *Quyển III Phần Phổ Độ 2 - Truyền giáo Trung Bắc Việt Nam* sẽ xuất bản 2009, tôi đã hoàn tất trong sự viên mãn nguyên lý đạo học Tam Vi Nhất Thể với *Quyển I* chỉ phần THỂ, *Quyển II* chỉ phần TUỐNG và *Quyển III* chỉ phần DỤNG vậy. Mong rằng Bộ *Lịch Sử* này không phụ lòng quý độc giả trong việc tìm hiểu mọi khía cạnh diễn tiến của nhà đạo từ buổi sơ khai cho đến ngày nền đạo được truyền bá khắp nơi mà mọi sự kiện lịch sử đều có giá trị tương quan mật thiết nhau phải tìm rõ trong toàn ba bộ sử mới thấu hiểu ngọn nguồn Chánh Pháp Kỳ Ba theo nguyên lý cố hữu từ xưa *đạo hưng thì tà khởi* vậy.

Đối với tác giả, đây là một cố gắng tối đa trong tinh thần xây dựng chính xác và đầy đủ nền giáo thuyết Cao Đài bắt đầu từ tính chất hiện thực thời sơ khai mà thiết tưởng những người đi trước tác giả không có thì giờ sưu khảo và những người đi sau tôi cũng không còn cơ hội để hình thành dù có thiện chí tới đâu bởi một lẽ rất đơn giản là những nhân chứng lịch sử đã lần lượt về Tiên giới hết rồi!

Đó chính là điều mà tác giả muốn cho chư tôn đức giả không còn thắc mắc sau khi xem bộ *Lịch sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Quyển II, Phần Phổ Độ I* này vậy.

Rất mong thay!

Viết tại Melbourne, một sáng thu lạnh, tháng bảy 2007,

ĐỒNG TÂN

LỜI TỰA

CỦA BẢO PHÁP NGUYỄN TRUNG HẬU

Tôi hân hạnh được ông Đông Tân trao xem bản thảo quyển *Lịch sử Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ* của ông trứ tác để nhờ đề tựa.

Tôi tưởng không cần phải biết rõ tác giả thuộc chi phái nào, mà chỉ nhận chân ở ông một nhân vật ưu tú trong Đạo giới và cùng một tín ngưỡng như tôi.

Sở dĩ ông cậy tôi đề tựa là vì tôi, tuy kém tài kém đức, vốn là một trong những người có chân trong Đại Đạo từ buổi sơ khai (*Bính Dần 1926*).

Đọc kỹ bản thảo từ đầu đến cuối, tôi nhận thấy tác giả dày công sưu tập nhiều sử liệu đích xác được lưu giữ do các bậc tiền bối trong đạo ở các chi phái. Ông đã khéo sắp xếp lại mọi sự kiện có thứ lớp theo thời gian, dưới một ngòi bút khách quan.

Tập sách này, khi được đem phổ biến sâu rộng, sẽ giúp ích đáng kể, không những riêng cho những người trong Đạo, mà còn cho cả người ngoài đời biết rõ nguồn gốc và cơ cấu tổ chức của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là một tôn giáo do Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế dùng huyền diệu cơ bút khai sinh ngay tại nước nhà.

Với tư cách cá nhân, tôi xin vấn tắt đôi dòng giới thiệu.

Gia đình, ngày 28 tháng 5 năm 1961,

NGUYỄN TRUNG HẬU

LỜI THANH MINH

LẦN XUẤT BẢN NĂM 1972

Năm 1967, tôi đã xuất bản quyển sách thứ nhất nói về Lịch Sử Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, giới hạn trong phần Vô Vi.

Với tư cách một đồng tử, thuộc bộ phận Hiệp Thiên Đài của Cơ quan Truyền giáo Cao Đài tại Trung Việt, tiền thân của Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài thời kỳ chiến tranh Pháp Việt 1946-1950, cũng là người nghiên cứu về nền đạo, tôi đã phải lặn lội sưu tầm tài liệu khắp nơi để được diện kiến những nhân chứng lịch sử mà hình như ít ai để ý tới.

Ngay khi mới ra đời, quyển sách đã được sự chiếu cố lân mẫn của mọi giới trong và ngoài Đạo. Các Hội Thánh như Tây Ninh, Bến Tre, Tiên Thiên, Truyền Giáo (*Trung Việt*) đã được thông tri về cuốn sách này, vốn do một cá nhân tìn đồ biên soạn, nhưng không phải là không có một tầm quan trọng tối đa khi mà từ trước nay chưa có một tác phẩm nào nói lên tiếng nói trung thực vô tư đối với Cao Đài giáo.

Dù dư luận quốc nội đã đến thế nào, quyển sách cũng đã vượt qua khỏi biên giới Việt Nam để gây một niềm phấn khởi cho giới trí thức ngoại quốc trong sự tìm hiểu về Cao Đài giáo.

Để chứng minh điều này, tôi xin lược kể phương danh của những nhà trí thức thuộc giới đại học quốc tế hoặc đã biết tác phẩm của tôi tại nước Việt Nam hay tại nước họ để có dịp trao đổi với tôi qua những công cuộc sưu tầm nền tôn giáo mới từ khi cuốn sách ra đời đến nay.

Có thể kể đầu tiên là ông R. B. Smith, Giáo sư trường Viễn Đông và Phi Châu thuộc viện Đại học Luân Đôn. Trong một tập san thuộc viện Đại học Luân Đôn, ông đã căn cứ một phần lớn vào tác phẩm Lịch sử để viết loạt bài Giới Thiệu về Cao Đài Giáo - *An Introduction to Caodaism*^{0,2} trong đó có câu: "*The most important works used are a history of Caodaism by Đồng Tân, of which the*

Đồng Tân

first volume appeared in 1967..." (Những tác phẩm quan trọng nhất được dùng là sách *Lịch sử đạo Cao Đài của Đồng Tân* mà quyển I đã xuất bản năm 1967...). Cũng từ Đại học đường Luân Đôn, giáo sư Jeremy Davidson đã đến Việt Nam tìm tôi, và sau khi được tôi nhân danh Chủ tịch Hội Văn Hóa Cao Đài hướng dẫn đến viếng các Hội Thánh, ông đã đặt 200 câu hỏi về giáo điều, hệ thống và triết học Cao Đài mà tôi đã có dịp trả lời trên nhật báo *Tiếng Việt* năm 1970.

Đó là phía Âu châu. Về phía Mỹ châu có thể kể ông Thomas E. Dutton, một sinh viên ký giả trường Claremont Men's College thuộc Viện Đại Học California đã qua sự trung gian của cuốn *Lịch Sử* để tìm tài liệu nơi tôi và viết tập *Caodaism as History, Philosophy and Religion* sau khi nhờ tôi giải đáp 31 câu hỏi về triết học Cao Đài mà trong bài tựa tập này ông đã gọi "*my not always easy questions*" (những câu hỏi không phải lúc nào cũng dễ giải đáp của tôi). Cũng từ ngả này, Mục sư Victor L. Oliver, một nhà nhân chủng học viện đại học Nữ Ước đã tìm đến trụ sở hội Văn hóa Cao Đài nhờ tôi hướng dẫn đến các Hội Thánh trong đạo với mục đích sưu tầm tài liệu để soạn thảo một tác phẩm về đạo Cao Đài cho viện Nhân Chủng Học Nữ Ước và xuất bản tại Hoa Kỳ.^{0.3}

Chính do sự đòi hỏi của những nhà trí thức trong nhu cầu tìm hiểu mối đạo mới phát xuất từ Á Đông vốn vẫn còn xa lạ đối với người ngoại quốc ấy, tôi mới có dịp cho xuất bản quyển *Lịch Sử* thứ hai nói về Phần Phổ Độ đã viết xong từ năm 1961 với bài tựa của cố Bảo Pháp Nguyễn trung Hậu, dù đã nhiều phen do dự bởi những sự kiện lịch sử phức tạp và tế nhị mà người ngoại cuộc có thể hiểu lầm cho cơ cấu thể của Đức Cao Đài. Dù sao thì sự thật cũng không thể nào che đậy khi nó đã làm nên lịch sử trong một giai đoạn mà những nhân chứng không phải mất hút đi trước sự tìm tòi của những nhà nghiên cứu. Có những sự xảy ra trên đời này trước mắt mọi người chỉ là những thường tình thế gian, nhưng dưới sự quan sát của những nhà đạo học lại bao hàm một ý nghĩa cần thiết trong sự tiến hóa chung của định luật thành trụ hoại không của vũ trụ.

Một điều soạn giả rất mong là chư tôn đức giả nên xem *Quyển I - Phần Vô Vi*^{0.4} trước rồi hãy xem đến *Quyển II - Phần Phổ Độ* này. Tuy chia làm hai phần nhưng chính là một, vì hai phần này hỗ tương mật thiết với nhau trong căn cơ cứu thế của Đức Cao Đài, nếu thiếu đi một phần tức là đạo Cao Đài đã không hội đủ những yếu tố cần thiết cho một mối đạo, trong đó phần **Thiên** và **Nhân** phải phối hợp nhau, hay nói một cách khác là chính hai phần Vô Vi và Phổ Độ trong

0.2 *Bulletin of the School of Oriental and African Studies*, University of London, Vol. XXXIII, Part 2, 1970.

0.3 Trong dịp này, ông Victor L. Oliver đã mượn bản thảo cuốn *Lịch sử phần Phổ Độ* này của Đồng Tân và tháng 3/1971 đã mang về Nữ Ước làm tài liệu cho luận án tiến sĩ về Cao Đài giáo của ông tại Đại học Hoa Kỳ với đề tài *Caodai Spiritism*. Luận án này đã được nhà đã xuất bản Leiden E.J. Brill ấn hành năm 1976.

0.4 Đã xuất bản năm 1967.

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

đạo Cao Đài khi nhìn nhận nhau mới làm tròn sứ mạng "Dung hợp Tâm linh Con người với Tâm Linh Vũ Trụ" vốn là nguồn gốc của nền đạo học xưa và nay vậy.

Soạn giả nghĩ rằng dù tôn giáo nào cũng giống nhau ở buổi ban sơ, đó là tính chất đồng nhất của các tôn giáo. Bởi vì chỉ có cuộc sống tâm linh của vị Giáo chủ - hay của người Tín đồ đầu tiên theo nghĩa hiện nay - mới có giá trị miên viễn trong sự thị hiện Chân lý. Còn những tổ chức bề ngoài chỉ là phần phụ thuộc tùy theo căn cơ của mỗi người có thể lãnh hội được phần nào ý nghĩa trong đó mà thôi.

Tôi thiên về Vô Vi chăng? Nhưng tôi đang theo phần Phổ Độ. Tôi có bồn phận phải tìm cho đến nguồn cội mới Đạo mà tôi rất lấy làm vinh hạnh đón nhận sự cứu rỗi từ ngót 40 năm nay.

Xuất bản được bộ *Lịch sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ*, tôi đã thờ được một hơi dài nhẹ nhõm vì qua bao năm cực mang hoài bão đến nay, tôi rất hãnh diện đã đạt được một phần lời nguyện cầu trong tâm khảm.

Tôi vô cùng hân hoan khi nghĩ rằng những bậc Tiền bối của tôi hoặc đã trở về Thượng giới, hiện vẫn còn lân mẫn ở các Hội Thánh thuộc Phổ Độ, hay những đạo huynh nơi các Đàn Vô Vi cũng đều không khỏi cảm động trước sự hy sinh kiên nhẫn của một đứa em chỉ biết phụng sự chung cho lý tưởng Đại Đạo, lúc nào cũng tha thiết với tiền đồ Đại Đạo, với việc làm sao cho Đại Đạo được rạng rỡ mới khỏi bỏ công khai sáng của Tiền nhân, mới khỏi phụ hồng ân dắt dìu của Thượng Đế.

Tôi cũng nghĩ rằng những thế hệ sau tôi sẽ cùng chung một lý tưởng ấy, luôn luôn đặt danh dự của Đại Đạo lên trên danh dự của chi phái, của cá nhân mình.

Ngày nào Cao Đài giáo được thống nhất trong tinh thần xây dựng đúng nghĩa như buổi ban sơ mà Đức Cao Đài đã dạy, ngày đó những trang sử bi hùng lại sẽ được tiếp nối sau 12 năm khai sơn phá thạch được ghi lại trong bộ *Lịch Sử* này.

Soạn giả nghĩ rằng ngày đó không xa, và trang sử đạo lại sẽ điểm những vầng son chói lọi huy hoàng khắp trên thế giới, như đã bắt đầu đón nhận niềm phấn khởi mới ngày hôm nay vậy.

Rất mong thay!

Viết tại Thủ đô miền Nam ngày đầu xuân Đại Đạo 46 (*Tân Hợi 1971*),

ĐỒNG TÂN

LỜI NÓI ĐẦU

LẦN XUẤT BẢN NĂM 1972

Quyển *Lịch Sử* này nối tiếp quyển *Lịch sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, Phần Vô Vi*, mặc dù thời gian khai diễn của hai phần Phổ Độ và Vô Vi đi song song nhau.

Có thể nói khi phần Vô Vi của Cao Đài giáo xê dịch trong im lìm sâu sắc của sứ mạng tâm pháp bí truyền giúp cho những nguyên căn tìm bề tự giác giác tha, thì một hệ thống tổ chức không kém phần trọng đại được phổ truyền sâu rộng trong quảng đại quần chúng với mục đích đem người đến chỗ tu học hầu tự cứu lấy mình cùng một lúc giác ngộ toàn thể nhân loại.

Đó là hai con đường đi song song nhau trong sứ mạng dẫn người đến bờ giác của Cao Đài giáo. Tuy nhiên những sự gầy đổ ban đầu đưa đến những mâu thuẫn có tính cách làm lệch lạc nhiệm vụ cứu thế, khiến cho nền đạo hầu như đã bị chinh nghiêng mà những trụ tâm cũng do đó mà mất hẳn tư cách xây dựng tốt đẹp của buổi ban đầu.

Thật ra, đối với một tôn giáo, nền tảng cứu thế miên viễn không phải chỉ do một người hay một nhóm người với thế lực thế gian này dựng nên mà phải do bao nhiêu nguyên nhân lãnh sứ mạng nơi cõi Vô hình giáng thế tạo lập. Nhưng sự giáng trần của các ngài lại hoàn toàn trong bí nhiệm không phải dễ dàng để ai cũng biết được. Ta có thể nói cuộc đời là một trường thi mà đề tài là sự cảm thông giữa người với Đấng Tạo Hóa. Cho nên, các đấng cứu thế bao giờ cũng tự mình nêu lên những thành quả của sự cảm thông kia mà dù đã khai giáo từ nơi đâu ta cũng đều thấy rõ.

Trong cuốn *Lịch sử Quyển I, Phần Vô Vi*, tôi đã tìm ra được chân tướng của vị Ngôi Hai với những thành quả đạo pháp đã đạt được, mà phần lớn tín đồ từ trước nay, do sự độc tôn vị lãnh tụ tư phương thuộc chi phái mình, hầu như không biết đến. Trong *Quyển II* này, tôi lại xin trình bày sứ mạng và công việc

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

của những vị có công thành hình cơ Phổ Độ ban đầu. Nếu chư tôn độc giả xem tường tận, quý vị cũng sẽ nhận thấy như tôi, chắc không khác nhau mấy: một bên đức Ngô Minh Chiêu, lãnh sứ mạng của Đức Cao Đài có nhiệm vụ khai sáng và làm chủ phần Vô Vi với những bằng chứng thành đạo tại thế không chối cãi, một bên quý vị Phò loan và các nhà khai cơ Phổ Độ, có tính cách như những bàn tay sắp đặt của Vô hình để hình hiện những điều cơ bút chỉ dạy, đúng hơn là những nhân thân thị hiện phần đạo pháp mới của Đức Cao Đài.

Quý vị độc giả sẽ thấy trong quyển này cả một hệ thống tổ chức không kém phần sâu rộng và mới mẻ, không phải do sáng kiến của người phàm mà đã do sự chỉ giáo của Vô hình. Không một ai dưới thế gian này dám tự phụ cho mình đã làm nên mối đạo, hoặc dám tự xưng mình ngang hàng với Đức Thượng Đế Chí Tôn trong cái nghĩa của Đấng Cha chung vừa là Thầy của nhân loại.

Thế nên, với tư cách một hậu sinh tìm hiểu công việc của tiền bối, tôi chỉ dẫn chứng sau đây phương danh của các vị Khai đạo và lãnh đạo hệ thống cơ Phổ Độ mà không đề cập đến chức vị, bởi vì, theo tôi hiểu, chính vì những chức vị ấy mà nảy ra sự bất đồng thương tổn cho nhà đạo mãi đến bây giờ.

Tôi không do dự chép ra đây những sự thật đã xảy ra trong lịch trình diễn tiến nhà đạo, dù sự thật có làm cho người đọc phải hoài nghi về nền Chánh pháp, tôi cũng không vì thế mà không dẫn chứng ra đây để làm sáng tỏ diệudụng của các đấng Vô hình trong sự phối hợp giữa Thiên ý và Nhơn tâm.

Quyển sử này chỉ ghi lại sự việc của mười hai năm đầu Khai đạo, nhưng không phải vì thế mà không bao gồm được tất cả phần chính yếu của căn bản giáo lý và hệ thống tổ chức nền đạo. Kể từ năm Đại Đạo thứ 13, nền Đạo cơ hồ bị phân chia không còn nguyên vẹn như buổi ban đầu. Cho nên cũng kể từ đó, Lịch sử nhà đạo đã trở thành lịch sử của các chi phái thành hình theo những nguyên nhân và sự kiện không in hệt nhau. Cho nên, tôi xin nhường cho các chi phái nối tiếp phần khai triển Chánh pháp Cao Đài với những tài liệu của tư phương mình, không dám bày biện ra đây những tương quan riêng rẽ của các chi phái dù cũng trong một mục đích bảo tồn cơ cấu cứu thế của Đức Cao Đài.

Quý vị không nên vội vàng đưa ra một kết luận sau khi xem hết quyển này. Nhà đạo chưa đến thời kỳ xương minh giáo pháp rộng ra cùng thế giới, nhưng những manh nha làm mầm mống xây dựng cơ Phổ Độ đã dẫn ra đây cũng đủ chứng minh tính cách bất diệt của căn cơ cứu thế rồi. Tuy nhiên, nhà đạo còn trong thời phôi thai nên không khỏi đượm màu nhân tính. Đó là phần khác biệt có thể làm lu mờ Chánh pháp, nếu không có tính cách trầm lặng cao khiết do các nguyên căn lãnh hội đạo pháp thuộc phần Vô Vi làm sáng tỏ ra.

Đông Tân

Cho nên, trước khi đề cập đến phần Phổ Độ, ta phải tìm căn cơ phát hiện Chánh pháp đạo màu nơi phần Vô Vi để quan niệm cơ cấu cứu thế của Đức Cao Đài một cách cụ thể và đầy đủ hơn. Cũng do lẽ này mà tôi đã phân chia lịch sử nền đạo ra làm hai phần Vô Vi và Phổ Độ để hai phần sẽ bổ khuyết và phụ giải nhau trong chơn truyền Đại Đạo vậy.

Có người lại cho rằng trong Cao Đài giáo, không có Vô Vi và Phổ Độ riêng biệt, mà chỉ có chơn truyền và đạo pháp đi đôi với nhau làm một. Nói thế có nghĩa là một người vừa tu theo hàng giáo phẩm cũng có thể vừa tịnh luyện để tạo Tiên tác Phật cùng một lúc. Tôi e rằng như thế chỉ lặp lại những đường lối của các cựu giáo mà hiện tình sắc tướng chỉ còn là những hình thù ma thuật đó đây khi trò quỷ vương lan tràn mọi nơi đang dẫn thế gian vào ngày tận thế này mà hàng giáo phẩm chỉ biết ngồi nhìn cảnh huống điên loạn thời Hạ nguơn mặt pháp này thôi... Cho nên, thực hành cơ cứu độ trong sắc tướng mà quên đi phần giới luyện thân tâm, thì không tránh khỏi những điều mâu thuẫn trong đường hướng tu học hàng ngày, khó mà thành tựu được.

Phần Vô Vi và phần Phổ Độ trong Cao Đài giáo phải được xây dựng riêng biệt - nhưng không phải vì thế mà không có chỗ giao tiếp với nhau như đã dẫn chứng cụ thể trong quyển này - chính vì sự đòi hỏi của nhân sinh trong hoàn cảnh thế giới xô bồ hiện nay, không thể lẫn lộn được. Dù ở trình độ tu học nào, bất hoặc thoát thai từ một lý thuyết tôn giáo nào, người đời đều nhận biết Cao Đài giáo không từ bỏ việc cứu độ bất cứ một ai. Con người đến mức độ được giải cứu bằng đường lối hữu hình thì có phần Phổ Độ, và khi đến mức độ của những nguyên căn thì có phần Vô Vi. Cho nên, tất cả mọi người ai cũng có thể tìm trong Cao Đài giáo một phương tự cứu thích hợp với phương vị của mình. Như thế mới đúng với tôn chỉ và mục đích của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ trong cái nghĩa tận độ chúng sanh của thời Hạ nguơn mặt pháp.

Viết xong hai quyển Lịch sử Vô Vi và Phổ Độ, tôi rất sung sướng như đã trút được một gánh nặng. Tôi tự nghĩ bốn phận của kẻ hậu sinh là phải biết công ơn của các bậc tiền bối trong sứ mạng gieo truyền Chánh pháp, nên dù khổ công đến đâu, tôi cũng không nản lòng. Tôi xin chân thành kính gửi nơi đây lời cảm tạ đến quý vị chức sắc Thiên phong và quý vị đạo tâm thuộc các chi phái đã giúp tôi những tài liệu hiếm quý để ghi lại trong sách này.

Xin chân thành tri ân Anh lớn Thượng Sanh Cao hoài Sang, Chị lớn Chánh Phối Sư Hương Hiếu thuộc Tòa Thánh Tây Ninh, Quý Vị Chức sắc cùng Đạo huynh Hiến Thế Trần chí Thành thuộc Hội Thánh Bến Tre, Anh lớn Trần văn Quế, Chủ trưởng Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài, người đã giúp tôi rất nhiều tài liệu tản mác khắp nơi, và Anh lớn Bảo Pháp Nguyễn trung Hậu, người mà tôi hân hạnh đón nhận lời tựa quyển *Lịch sử - Phần Phổ Độ* này.

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Tuy nhiên công việc sưu tầm còn nhiều trở ngại nên không hoàn toàn đầy đủ cho lắm, xin Quý vị Tiền bối bố cứu cho. Kế hậu sinh này đang chờ đợi những lời chỉ giáo hầu xây dựng cơ cấu đạo sử được vững bền và tốt đẹp hơn.

Rất mong thay!

Thủ đô miền Nam nước Việt tháng 6 năm 1961, mùa hè năm Đại Đạo 36,

ĐỒNG TÂN

Hội Văn Hóa Cao Đài
Đông Tân Trần Thái Chân